

Former Political Prisoners of Communist VietNam Association
HỘI CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM
HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM
(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.
(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) VÕ HUỆ HIẾU
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
2. Sex: NAM Date of Birth 8/1/51 Place of birth Quê Sơn - Bến Tre
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit Trưởng Toán Viên Tham - Trung úy - Đơn vị 3 Quân Trại
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng) Sĩ Đoàn 25 JB Bình
Đoàn quân: 63/168829

B.- ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 01/5/75 Saigon
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Trảng Lớn, Đồng Bàng (Tây Ninh) Bù giam áp
(Tên, địa điểm các trại giam) (pháo long)
3. Date of release or still in camps: Được thả 15/11/77 Hiện còn bị quản thúc
(Ngày được thả hay còn bị giam) chưa trả quyền công dân - Không được ra khỏi tỉnh

C.- FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Có gia đình 2 con
(Có gia đình hay độc thân)
2. If married, please complete names of Spouse & Children VÕ LÊ THỊ THANH
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
Con 1 - Võ Nhật Trí
Con 2 - Võ Huệ Trí

GC: chưa trả quyền công dân xin bổn lại để được thả
3. Address of family: Đặc chỉ ruột Võ Thị THÙY NGUYỄN, 287/22/3 bis
(Địa chỉ gia đình) Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3 - Saigon

D.- APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: LÊ THỊ RI Occupation Huân dưỡng
(Họ và tên) (Nghề-nghiep)
2. Address and phone number: Westminster CA 92683
(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☒

5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☐ No ☒

(Đơn này xin bổ túc đơn ngày 5/12/88)

Date 9/01/89
(Ngày, tháng, năm)

Kuhh
Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn xin xác nhận

Kính gửi UB.N.D. Xã Lưới Sơn Huyện Châu
Thánh Tỉnh Bến Tre.

Tôi là Võ Huệ Hiếu sinh ngày,
8-5-1943 hiện cư ngụ tại số 51/2B Ấp
2 Xã Lưới Sơn Huyện Châu Thánh Bến Tre
Nguyên tôi là sĩ quan chế độ cũ, cấp bậc
Trung Úy đi học tập cải tạo từ 1-5-1975
và được trả về Ấp 2 Xã Lưới Sơn ngày 15,
tháng 11 năm 1977. Giấy ra trại do Thiếu
Tướng Đào Sơn Bảy Bộ Tư Lệnh quân khu 7
kì. Giấy này tôi đã nộp tại Chánh quyền
địa phương Ấp từ khi được trả về và từ
đó đến nay tôi không có giấy tờ chi cả
vì tôi còn trong tình trạng bị quản chế vì
chưa được phục hồi quyền công dân.

Kính xin Chánh quyền địa phương xác
nhận để tôi dễ dàng trình báo

Làm tại Ấp 2 Xã Lưới Sơn
ngày 11 tháng 11 năm 1988

Kính nhân,
Anh Võ Huệ Hữu là sĩ quan
chế độ cũ, sau ngày trả về địa phương,
đã qua đợt cải tạo - Anh về trình diện
địa phương đều đặn và tuân lệ kỷ.
Chúng tôi đã nhiều lần đề nghị cho
anh được trả quyền công dân, hồ sơ
đang được trình cấp xét. Nay anh
chưa có hồ sơ cá nhân nào bổ theo
định - Vậy đề nghị CH là tri
tong xác nhận đề nghị bị di nước
về khỏi hồ sơ ngoại về thủ tục.

Quời Sô, ngày 11-11-1988
T.M. C. Li?

Nhung

Võ Văn Thường

Người Lâm đôn

hủy

Võ Huệ Hữu.

- Yac nhân -

x.

Số Huệ Hữu 1943 trên đăng ký
quảng trú. áp 2 Yac dưới Sơn Châu Giang.
Bên Cui.

Huân nay Anh Số Huệ Hữu chưa trả quyền
công dân nhưng hiện nay đã đang bị Bưu thau
nặng lên thì muốn được trả lại ở S. Giang ph.
Số chỉ minh.

- Kiến nghị đơn BLD Công an Huyện giải
quyết.

Quời Sơn - ngày 11/11/88
Trưởng DA Lát.

Phuankhul
Trần Minh Khương.

Former Political Prisoners of Communist VietNam Association
HỘI CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM
HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM
(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.
(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) Võ Huệ HIẾU

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: NAM Date of Birth 8-1-5-1943 Place of birth Bentre (Kiến Hòa)

(Phái)

(Ngày sinh)

(Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit Trung úy Trưởng Toán viên thám trình sát A
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng) Số quân 63/168829 thuộc Sư Đoàn 25 Bộ Binh

B.- ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 01-5-75

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: Tây Ninh, Sông Bé, Phước Long

(Tên địa điểm các trại giam)

3. Date of release or still in camps: Ra trại ngày 15-11-77 - Bị quân thực tại nơi
(Ngày được thả hay còn bị giam) cũ tại - Ấp 6 - xã Quới Sơn - Bentre - chùa trã
quyền Công dân - Không được ra khỏi Bentre

C.- FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Vô hôn có con xin bổ túc sau

(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children

(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

3. Address of family: Liên lạc chỉ ruột: Võ Thị Thu Nguyệt 287/22/3 bis
(Địa chỉ gia đình) Đường Nguyễn - đình - Cầu Ông Thìn - 3 - Saigon

D.- APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: LE THI RI Occupation Huấn luyện

(Họ và tên)

(Nghề-nghiep)

2. Address and phone number: Westminster CA 92683

(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☐

(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)

(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

Yes ☐ No ☐

Date: 5/12/88

(Ngày, tháng, năm)

Rukhe
Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.